

GẮN KẾT HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẢO TÀNG VỚI NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

LÝ THỊ NGỌC DUNG*

Tóm tắt: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) đưa nội dung giáo dục địa phương nhằm giúp học sinh hiểu biết sâu sắc về quê hương và ý thức bảo tồn di sản văn hóa, phát triển toàn diện năng lực học tập, kỹ năng sống và khuyến khích hoạt động học tập trải nghiệm. Bài viết làm rõ vai trò của bảo tàng như một “lớp học thực tế”, nơi học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, trò chơi và nghiên cứu gắn với văn hóa địa phương, tạo cơ hội trải nghiệm thực tế giúp học sinh kết nối lý thuyết với thực tiễn. Các hoạt động như tham quan chuyên đề, trình diễn văn hóa phi vật thể, hoặc tích hợp công nghệ số giúp gia tăng tính tương tác và tiếp cận. Đồng thời, bài viết cũng nhấn mạnh việc thiết kế chương trình giáo dục phù hợp, hợp tác giữa bảo tàng, trường học và cộng đồng để đảm bảo hiệu quả bền vững. Việc gắn kết bảo tàng với giáo dục địa phương là một hướng đi cần thiết, không chỉ để đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa trong xã hội hiện đại.

Từ khóa: bảo tàng, giáo dục địa phương, di sản văn hóa.

Abstract: The 2018 General Education Program incorporates local education content to provide students with a profound understanding of their hometown, foster cultural heritage preservation awareness, and develop comprehensive learning abilities, life skills, and engagement in experiential learning activities. This article highlights the role of museums as “practical classrooms”, where students participate in experiential activities, games, and research linked to local culture, offering hands-on opportunities to bridge theory and practice. Activities such as thematic tours, intangible cultural heritage performances, or the integration of digital technology enhance interaction and accessibility. Furthermore, the article emphasizes the importance of designing suitable educational programs and fostering collaboration between museums, schools, and communities to ensure sustainable effectiveness. Connecting museums with local education is identified as a crucial approach, not only to innovate teaching methods but also to contribute to the preservation and promotion of cultural values in modern society.

Keywords: museum, local education, cultural heritage.

Bảo tàng không chỉ là nơi lưu giữ các giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học mà còn đóng vai trò quan trọng trong giáo dục, đặc biệt là giáo dục thế hệ trẻ. Với khả năng mang đến những trải nghiệm trực quan, sinh động, bảo tàng trở thành một “lớp học thực tế” giúp học sinh kết nối lý thuyết với thực tiễn, từ đó phát triển năng lực tư duy, sáng tạo và tự hào về di sản văn hóa.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, CTGDPT 2018 nhấn mạnh vai trò của giáo dục địa phương trong việc gắn kết học sinh với các giá trị lịch sử, văn hóa

và môi trường tại nơi mình sinh sống. Gắn kết hoạt động giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương không chỉ đáp ứng yêu cầu của chương trình mà còn là cơ hội để bảo tồn và phát huy di sản văn hóa thông qua giáo dục. Để đạt được hiệu quả này, cần có những cách thức rõ ràng và sáng tạo nhằm tích hợp bảo tàng vào giáo dục địa phương. Việc này không chỉ góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn giúp bảo tàng thể hiện vai trò chủ động trong việc nâng cao nhận thức, bảo tồn giá trị văn hóa, và xây dựng năng lực học tập lâu dài cho học sinh.

1. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và nội dung giáo dục địa phương Về CTGDPT 2018

Giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu, đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước và con người Việt Nam. Suốt chiều dài lịch sử từ năm 1945 cho đến nay, chính phủ luôn quan tâm xây dựng một nền giáo dục thích ứng, phù hợp trước những chuyển biến của đời sống xã hội. Cụ thể là từ sau năm 1945 đến nay, giáo dục Việt Nam đã trải qua 4 lần cải cách lớn vào các năm 1950, 1956, 1979, 2013 (cuộc cải cách toàn diện triệt để đánh dấu bằng Nghị quyết 29) và gần đây nhất là cuộc đổi mới CTGDPT 2018.

Có thể nói, CTGDPT mới 2018 của Việt Nam được Bộ GDĐT ban hành với những bước đột phá quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Chương trình tập trung phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực và đặc biệt là năng lực học tập suốt đời cho người học, đề cao tính cá nhân hóa, phát triển thể mạnh, sự chủ động, độc lập, các kỹ năng sống, khả năng tư duy, sáng tạo và giải quyết các vấn đề trong thực tế. Nội dung chương trình được thiết kế linh hoạt, có tính tích hợp cao (ở cấp tiểu học và trung học cơ sở), sự phân hóa theo định hướng nghề nghiệp (ở cấp trung học phổ thông), khuyến khích học tập liên môn và ứng dụng công nghệ thông tin, đề cao vai trò phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng. Chương trình chú trọng đến việc tổ chức các hoạt động dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm sáng tạo và ngoại khóa. Người học được khuyến khích tự học và học qua trải nghiệm trong môi trường học tập tương tác và hợp tác đa chiều.

Đặc biệt, cùng với sự đổi mới trong nội dung, phương pháp học tập ở đa số các môn học, chương trình giáo dục địa phương, học tập trải nghiệm được triển khai trong các nhà trường trở thành hoạt động giáo dục được giảng dạy thường xuyên và bắt buộc. Trước đó, năm 2013, Bộ GDĐT đã khẳng định vai trò của giáo dục di sản nói chung, giáo dục văn hóa nói riêng trong việc phát triển toàn diện cho học sinh và bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, nhằm mang lại lợi ích cho xã hội và duy trì truyền thống đa dạng của các cộng đồng dân tộc: “Giáo dục di sản văn hóa trong nhà trường góp phần giáo dục toàn diện học sinh, gìn giữ và phát huy giá trị của di sản văn hóa vì lợi ích của toàn xã hội và truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc” (1). Việc “Sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm

giáo dục thường xuyên nhằm hình thành và nâng cao ý thức tôn trọng, giữ gìn, phát huy những giá trị của di sản văn hóa; rèn luyện tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong đổi mới phương pháp học tập và rèn luyện; góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, tài năng của học sinh” (2). Nhiều mô hình giáo dục di sản văn hóa trong nhà trường được triển khai thực hiện đã đem lại những thay đổi tích cực ở người học và thúc đẩy sự phát triển xã hội.

Nội dung và mục tiêu, yêu cầu đặt ra với giáo dục địa phương trong CTGDPT 2018

Nội dung

Theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GDĐT, phần V - Định hướng về Nội dung giáo dục, mục 14: “Nội dung giáo dục của địa phương là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của địa phương bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương” (3).

Cách thức thực hiện, triển khai

Tích hợp nội dung vào chương trình chính khóa: ở cấp tiểu học, nội dung giáo dục của địa phương được tích hợp với hoạt động trải nghiệm. Ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông, nội dung giáo dục của địa phương có vị trí tương đương các môn học khác.

Linh hoạt và phù hợp với đặc điểm từng địa phương: nội dung giáo dục văn hóa địa phương được xây dựng sao cho phù hợp với đặc điểm văn hóa, điều kiện tự nhiên, lịch sử và tình hình kinh tế, xã hội của từng vùng miền. Điều này giúp học sinh có cơ hội khám phá và hiểu rõ về truyền thống và các giá trị đặc trưng của quê hương mình.

Mục tiêu, yêu cầu đặt ra

Căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu của CTGDPT 2018 đối với người học, chương trình giáo dục địa phương cũng cần đạt được các tiêu chí về: kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực. Mỗi nhóm mục tiêu này góp phần vào việc giúp học sinh hiểu biết sâu sắc về văn hóa địa phương, phát triển toàn diện về tư duy, kỹ năng và thái độ đúng đắn đối với truyền thống văn hóa của cộng đồng mình.

Mục tiêu về kiến thức: hiểu biết về lịch sử và truyền thống địa phương; học sinh cần nắm vững các kiến thức cơ bản về lịch sử, văn hóa, tập quán và

truyền thống của địa phương, bao gồm các di sản vật thể và phi vật thể, các lễ hội, các nhân vật lịch sử quan trọng, các nghề truyền thống và các sự kiện lịch sử nổi bật; hiểu biết về bối cảnh đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương: học sinh cũng cần nhận ra mối liên hệ giữa môi trường kinh tế, xã hội với những gì đang diễn ra trong đời sống, sự kết nối, tương tác và dòng chảy của xã hội. Điều này bao gồm việc tìm thấy sự tương đồng và khác biệt giữa các không gian, khu vực.

Mục tiêu về kỹ năng: kỹ năng nghiên cứu và khám phá, học sinh được khuyến khích tham gia vào các nghiên cứu về văn hóa địa phương, tìm hiểu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như tài liệu lịch sử, các buổi phỏng vấn với người dân địa phương, hoặc các chuyên đi thực tế; kỹ năng phân tích và đánh giá học sinh cần có khả năng phân tích, đánh giá và suy ngẫm về giá trị của các di sản văn hóa địa phương, sự biến đổi của văn hóa trong bối cảnh hiện đại và những thách thức trong việc bảo tồn văn hóa; kỹ năng giao tiếp và truyền đạt, học sinh cần phát triển kỹ năng thuyết trình, giao tiếp và viết báo cáo liên quan đến các chủ đề văn hóa địa phương, qua đó tăng cường khả năng truyền tải và chia sẻ thông tin văn hóa.

Mục tiêu về thái độ: tôn trọng và tự hào về văn hóa địa phương: học sinh cần hình thành thái độ tôn trọng, biết ơn và tự hào về các giá trị văn hóa, lịch sử và di sản của địa phương mình. Ý thức bảo tồn và phát huy di sản văn hóa: học sinh cần hiểu rằng mình có trách nhiệm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, coi việc bảo vệ di sản là một phần của việc giữ gìn bản sắc dân tộc. Thái độ cởi mở, sẵn sàng học hỏi: học sinh cần thể hiện thái độ cởi mở trong việc học hỏi và tôn trọng sự đa dạng văn hóa giữa các địa phương và các nền văn hóa khác nhau.

Mục tiêu về năng lực: năng lực tự học và khám phá văn hóa: học sinh cần phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu về văn hóa địa phương qua việc tham gia các hoạt động thực tế, tự thu thập và xử lý thông tin liên quan đến văn hóa.

Năng lực hợp tác và làm việc nhóm: các hoạt động học tập về văn hóa địa phương thường yêu cầu sự hợp tác giữa học sinh, giúp họ phát triển năng lực làm việc nhóm, chia sẻ và phối hợp để hoàn thành các dự án học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: học sinh cần có khả năng vận dụng kiến thức về văn hóa địa phương để giải quyết các vấn đề thực tiễn, sáng tạo trong việc đưa ra các giải pháp bảo tồn và phát huy văn hóa một cách bền vững.

Nhìn chung, mục tiêu của giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 là phát triển toàn diện các khía cạnh kiến thức, kỹ năng, thái độ, và năng lực của học sinh, giúp người học không chỉ hiểu và tôn trọng văn hóa địa phương, mà còn biết cách áp dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong quá trình hội nhập quốc tế. Đồng thời, phát huy tính chủ động của học sinh, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động học tập sáng tạo và hướng tới phát triển toàn diện về kỹ năng và thái độ đúng đắn đối với việc giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc. Qua đó, học sinh sẽ được phát triển ý thức trách nhiệm và tình yêu quê hương, đất nước.

2. Vai trò của bảo tàng trong giáo dục địa phương và cách thức triển khai

Vai trò của bảo tàng trong giáo dục địa phương

Bảo tàng đóng vai trò quan trọng trong giáo dục địa phương, đặc biệt khi được sử dụng như một nguồn học liệu sống động. Khác với tài liệu sách vở mang tính trừu tượng, các hiện vật và không gian trưng bày tại bảo tàng mang lại trải nghiệm thực tế, trực quan cho người học. Qua đó, học sinh không chỉ được tiếp cận với các giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học mà còn có cơ hội hiểu sâu sắc hơn về những vấn đề địa phương gắn với thực tiễn đời sống.

Bảo tàng cũng là cầu nối giúp gắn kết các giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học với việc giảng dạy. Thông qua việc tổ chức các buổi tham quan, thuyết minh và hoạt động trải nghiệm, bảo tàng tạo ra một môi trường học tập ngoài lớp học, nơi học sinh có thể tìm hiểu về di sản quê hương một cách sinh động và thú vị. Điều này không chỉ giúp học sinh phát triển tư duy phản biện mà còn nuôi dưỡng lòng tự hào và ý thức bảo vệ văn hóa địa phương, đáp ứng mục tiêu của giáo dục địa phương trong CTGDPT 2018. Do vậy, sử dụng bảo tàng như một “lớp học thực tế” là một phương pháp tiếp cận hiệu quả nhằm gắn kết giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương. Trong không gian bảo tàng, học sinh không chỉ được quan sát hiện vật mà còn được hòa mình vào môi trường học tập giàu tính tương tác, nơi các giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học được tái hiện một cách sinh động. Điều này giúp chuyển hóa kiến thức từ lý thuyết sang thực tiễn, tạo ra những trải nghiệm học tập đáng nhớ và thúc đẩy khả năng khám phá, sáng tạo của học sinh.

Phương pháp này cũng nhấn mạnh việc kết hợp trải nghiệm thực tế với nội dung giáo dục địa

phương. Các hoạt động như tham quan chuyên đề, trò chơi tương tác và tham gia các hoạt động tái hiện văn hóa tại bảo tàng không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức địa phương mà còn nuôi dưỡng lòng yêu quê hương và ý thức bảo vệ di sản văn hóa. Cách tiếp cận này vừa tăng cường tính ứng dụng của giáo dục bảo tàng, vừa tạo điều kiện để bảo tàng trở thành một phần không thể thiếu trong chiến lược giáo dục địa phương hiện đại.

Đề xuất cách thức gắn kết hoạt động giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương

Để thực hiện hiệu quả việc gắn kết giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương, các hoạt động tại bảo tàng tập trung khai thác những giá trị đặc trưng về lịch sử, văn hóa và địa lý của từng địa phương. Một trong những cách tiếp cận quan trọng là xây dựng các chuyên đề học tập liên quan đến các sự kiện lịch sử, danh nhân và những di sản văn hóa tiêu biểu. Các chuyên đề này không chỉ bổ trợ cho nội dung giảng dạy trong nhà trường mà còn giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn về truyền thống và bản sắc của địa phương.

Tổ chức tham quan và trải nghiệm tại bảo tàng là một hoạt động không thể thiếu. Qua các chuyến tham quan, học sinh có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với hiện vật và không gian trưng bày, từ đó hình thành mối liên kết mạnh mẽ hơn giữa lý thuyết và thực tiễn. Những buổi trải nghiệm này có thể được thiết kế theo các chủ đề hấp dẫn như tại Hà Nội các chương trình như: “Hà Nội qua dòng chảy lịch sử” hoặc “Văn hóa làng nghề Hà Nội”...

Đặc biệt, việc kết hợp nghệ nhân địa phương để tái hiện văn hóa phi vật thể trong bảo tàng sẽ mang lại giá trị giáo dục lớn. Học sinh có thể tham gia vào các hoạt động như trình diễn nghệ thuật chèo, xẩm, hoặc học cách làm tò he, viết thư pháp từ các nghệ nhân. Đây không chỉ là cơ hội để học sinh tiếp cận và giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống mà còn là cách tôn vinh những chủ thể di sản văn hóa của địa phương.

Ngoài ra, việc tích hợp các trò chơi và câu chuyện gắn liền với di sản văn hóa địa phương cũng là một phương pháp sáng tạo để thu hút học sinh. Các trò chơi dân gian, câu chuyện lịch sử được tái hiện dưới dạng kịch ngắn hoặc trò chơi tương tác sẽ giúp học sinh vừa học, vừa chơi, tạo hứng thú và cảm giác gần gũi với di sản văn hóa của địa phương. Những hoạt động này không chỉ làm sống động bài học mà còn khơi dậy lòng tự hào và ý thức bảo vệ di sản trong thế hệ trẻ.

3. Một số các vấn đề đặt ra

Phát triển, thiết kế chương trình học tập

Để gắn kết giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương, việc thiết kế các chương trình giáo dục phù hợp là yếu tố cốt lõi. Những chương trình này cần tập trung vào nội dung lịch sử, văn hóa và đặc điểm địa phương, giúp học sinh tiếp cận và hiểu rõ hơn về di sản văn hóa nơi mình sinh sống. Chẳng hạn, các buổi học chuyên đề về các làng nghề truyền thống, các di tích lịch sử, hoặc các phong tục tập quán độc đáo của địa phương có thể được tích hợp vào chương trình học để làm phong phú thêm kiến thức và trải nghiệm của học sinh.

Việc ứng dụng công nghệ số là một hướng đi hiện đại để tăng cường tính tương tác và mở rộng khả năng tiếp cận của các chương trình giáo dục bảo tàng. Các công nghệ như thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), và nền tảng số hóa hiện vật không chỉ mang lại trải nghiệm học tập mới lạ mà còn giúp học sinh dễ dàng tiếp cận tài liệu ở bất kỳ đâu. Điều này đặc biệt hữu ích trong việc mở rộng giáo dục bảo tàng đến những khu vực không có điều kiện trực tiếp tham quan.

Cần sự hợp tác giữa các bên

Sự hợp tác giữa bảo tàng, trường học, chính quyền địa phương và cộng đồng là yếu tố quyết định để phát triển các chương trình giáo dục bảo tàng một cách bền vững. Bảo tàng có thể phối hợp với trường học trong việc xây dựng các chủ đề học tập tích hợp vào chương trình giáo dục địa phương. Chính quyền địa phương đóng vai trò hỗ trợ tài chính và tổ chức các hoạt động quảng bá, trong khi cộng đồng cung cấp kiến thức thực tiễn và sự tham gia tích cực để làm giàu thêm nội dung giáo dục. Một mạng lưới hợp tác đa bên không chỉ đảm bảo tính hiệu quả của chương trình mà còn tăng cường mối liên kết giữa bảo tàng và xã hội.

Đào tạo giáo viên và cán bộ bảo tàng

Để tổ chức thành công các hoạt động giáo dục bảo tàng, việc đào tạo giáo viên và cán bộ bảo tàng là điều cần thiết. Giáo viên cần được trang bị kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại bảo tàng, trong khi cán bộ bảo tàng cần nâng cao năng lực thiết kế và thực hiện các chương trình giáo dục phù hợp với học sinh và công chúng. Những khóa đào tạo này không chỉ nâng cao chất lượng nhân sự mà còn đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa giáo dục trong nhà trường và giáo dục tại bảo tàng. Điều này sẽ tạo nền tảng vững chắc để giáo dục bảo tàng thực sự trở thành một phần không thể thiếu trong giáo dục địa phương.

(xem tiếp trang 51)

Việc bảo tồn văn hóa màu đỏ của người Dao Đỏ không chỉ dừng lại ở các nỗ lực giữ gìn truyền thống, mà cần hướng tới việc kết hợp bảo tồn với phát triển kinh tế bền vững. Đây là hướng đi thiết thực, đảm bảo rằng những giá trị văn hóa đặc sắc của cộng đồng sẽ không chỉ được duy trì mà còn phát huy trong bối cảnh xã hội đương đại.

3. Kết luận

Màu đỏ trong văn hóa người Dao Đỏ không chỉ là yếu tố thẩm mỹ mà còn mang ý nghĩa tâm linh và tín ngưỡng sâu sắc, thể hiện sự kết nối giữa con người với tổ tiên và thế giới siêu nhiên. Bên cạnh đó, quá trình đô thị hóa và hiện đại hóa đã làm giảm vai trò của màu đỏ trong đời sống hằng ngày. Để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa này, cần kết hợp giữa bảo tồn văn hóa và phát triển kinh tế bền vững thông qua việc xây dựng bảo tàng, phát triển sản phẩm thủ công, tổ chức lễ hội và giáo dục cộng đồng. Nghiên cứu không chỉ đóng góp vào hiểu biết về vai trò của màu sắc

trong văn hóa dân tộc mà còn gợi mở hướng đi cho các nghiên cứu về bảo tồn di sản văn hóa trong bối cảnh hiện đại ■

Đ.T.T

1. Nguyễn Khắc Tụng, Nguyễn Anh Cường, *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2011, tr.54.

2. Nguyễn Sinh Phúc, *Nghệ thuật tranh thờ của người Dao ở tỉnh Yên Bái*, Luận án Tiến sĩ, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam, 2022, tr.122.

Tài liệu tham khảo

1. Bé Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến, *Người Dao ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1971.

2. Bàn Thị Quỳnh Giao, *Truyện cổ Dao trong mối quan hệ với không gian sinh thái tự nhiên*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, số 44, 2020, tr.5-14.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 17-12-2024; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 26-1-2025; Ngày duyệt đăng: 5-2-2025.

GẮN KẾT HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẢO TÀNG...

(tiếp theo trang 43)

Kết luận

Gắn kết giáo dục bảo tàng với giáo dục địa phương là một bước tiến quan trọng trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Bảo tàng không chỉ là nơi lưu giữ và bảo tồn di sản mà còn là môi trường giáo dục sống động, giúp học sinh và cộng đồng tiếp cận gần hơn với lịch sử, văn hóa và giá trị truyền thống địa phương. Thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế, công nghệ số và sự kết nối giữa bảo tàng với nhà trường, các chương trình giáo dục địa phương sẽ trở nên phong phú, sáng tạo và có sức hấp dẫn hơn.

Để hiện thực hóa mục tiêu này, sự hợp tác của các bên liên quan là điều không thể thiếu. Bảo tàng, trường học, chính quyền địa phương, và cộng đồng cần cùng nhau xây dựng các chương trình chất lượng, sáng tạo và bền vững. Chính sự phối hợp nhịp nhàng này sẽ tạo nên nền tảng vững chắc để bảo tàng thực sự trở thành một “lớp học mở”, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và giữ gìn giá trị di sản văn hóa trong xã hội hiện đại ■

L.T.N.D

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ VHTTDL, *Hướng dẫn 73: Hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường*, 2013.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu tập huấn: Sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông Hà Nội*, (Lưu hành nội bộ), 2013.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*, 2018, tr.17.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Phương Anh, Đường Ngọc Hà, *Di sản với tư cách là nguồn lực cho giáo dục trải nghiệm: khai thác tiềm năng của di sản để phát triển giáo dục phổ thông toàn diện*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam trong bối cảnh đương đại: thách thức và triển vọng, ĐHQGHN, 2022.

2. Phạm Thu Hằng, *Lịch sử văn hóa địa phương trong hoạt động giáo dục của bảo tàng tỉnh, thành phố ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam, 2023.

3. Dương Quỳnh Phương, Đỗ Văn Hào, *Di sản và vấn đề giáo dục di sản cho học sinh trung học phổ thông*, Tạp chí Khoa học, Đại học Cần Thơ, 2019, tr.68-73.

4. Vương Thị Phương Hạnh, *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục di sản trong dạy học ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, 22(15), 2022, tr.24-29.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 4-11-2024; Ngày phản biện, đánh giá, sửa chữa: 17-1-2025; Ngày duyệt đăng: 5-2-2025.